

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 750/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2022 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm: 1993; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 3/12/6A Đường số 86, Tổ 13, ấp X, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số 3/34/5A Đường số 86, Tổ 12, ấp X, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Đào Anh T, sinh năm: 1985; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 3/12/6A Đường số 86, Tổ 13, ấp X, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 59, 81 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Ngọc M và ông Đào Anh T.

Bà Nguyễn Thị Ngọc M và ông Đào Anh T đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 254, quyển số 02/2011 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 31/10/2011.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Đôi bên xác nhận có 02 (hai) con chung tên Đào Bảo T, sinh ngày 01/11/2010 và Đào Bảo V, sinh ngày 09/02/2013. Giao 02 con chung tên Đào Bảo T và Đào Bảo V cho ông Đào Anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Ghi nhận việc ông T không yêu cầu bà M cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

Về tài sản chung: Đôi bên xác nhận không có.

Về nợ chung: Đôi bên xác nhận không có.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Số tiền 150.000 đồng do bà Nguyễn Thị Ngọc M tự nguyện chịu, được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu số AA/2021/0044558 ngày 12/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi; hoàn trả cho bà M số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Củ Chi;
- UBND xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Thạch Vũ